CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1855 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 844/TTr-CP ngày 07/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 09 công dân hiện đang cư trú tại Nhật Bản (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- VPCTN: CN, PCN Cấn Đình Tài, Trợ lý PCTN, Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI NHẬT BẢN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 1855 /QĐ-CTN ngày 29 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch nước)

1. **Đoàn Văn Hải**, sinh ngày 11/3/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 001096038434
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phúc Lộc, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 91 cấp ngày 11/5/2011
Hộ chiếu số: C5172728 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 09/5/2018
Nơi cư trú: Aichi-ken, Nagoya-shi, Midori-ku, Momoyama 1 chome 165, Momoyama-Jutaku 20-303, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đồng Thịnh, tỉnh Ninh Bình

2. **Đặng Minh Tuấn**, sinh ngày 18/8/1992 tại Phú Thọ — Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 026092010428
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 02 cấp ngày 19/8/1992
Hộ chiếu số: Q00468816 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 05/01/2024
Nơi cư trú: Chiba-ken, Matsudo-shi, Shinmatsudominami 3-264-12, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thành, tỉnh Phú Thọ

3. **Trần Linh Chi**, sinh ngày 06/12/1998 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 001198029386
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 344 cấp ngày 25/12/1998
Hộ chiếu số: Q00600413 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 13/9/2024
Nơi cư trú: Tokyo-to, Setagaya-ku, Komazawa 3-7-9 Fontana Komazawa, No.4-201, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội

4. **Lê Hiếu**, sinh ngày 19/6/1992 tại Lâm Đồng — Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 060092011712
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 607 cấp ngày 30/5/2022
Hộ chiếu số: C3808155 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 26/8/2017
Nơi cư trú: Tokyo, Adachi City, Kohoku, 4 Chome-7-27, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng

5. **Lê Công Danh**, sinh ngày 27/8/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Số định danh cá nhân: 079085007552
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 203 cấp ngày 09/9/1985
Hộ chiếu số: C2422133 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/10/2016
Nơi cư trú: Aichi-ken, Konan-shi, Miyaushiro-machi, Oozuka, 170-3, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh

6. **Lê Nguyễn Thiên Thư**, sinh ngày 18/11/2013 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Quới, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 306 cấp ngày 04/12/2013
Hộ chiếu số: Q00011607 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 15/7/2022
Nơi cư trú: Aichi-ken, Konan-shi, Miyaushiro-machi, Oozuka, 170-3, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh

7. **Nguyễn Thị Thanh Nga**, sinh ngày 30/9/1982 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Số định danh cá nhân: 051182012626
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 208 cấp ngày 24/9/1988
Hộ chiếu số: N1963835 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 05/6/2018
Nơi cư trú: 273-0112 Chiba Ken, Kamagaya shi, Higashi Nakazawa 2-21-5-203, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh

8. **Đỗ Hoàng Yến Nhi**, sinh ngày 20/9/2010 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 182 cấp ngày 05/10/2010
Hộ chiếu số: N2469536 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 03/12/2021
Nơi cư trú: 273-0112 Chiba Ken, Kamagaya shi, Higashi Nakazawa 2-21-5-203, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh

2

9. **Đỗ Hoàng Khang**, sinh ngày 19/10/2013 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 255 cấp ngày 29/10/2013
Hộ chiếu số: Q00570305 do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cấp ngày 25/6/2024
Nơi cư trú: 273-0112 Chiba Ken, Kamagaya shi, Higashi Nakazawa 2-21-5-203, Nhật Bản
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh

---